

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)



CÔNG TY CP DỆT - MAY NHA TRANG

Số: 39 /BC.DMNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 4 tháng 04 năm 2023.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Năm 2022)

I/ Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- o Tên giao dịch: Công ty cổ phần Dệt - May Nha Trang
- o Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4200237973 (Thay đổi lần 9 ngày 15/04/2022)
- o Vốn điều lệ: 235.000.000.000 đồng
- o Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 235.000.000.000 đồng
- o Địa chỉ: Km1447 Quốc lộ 1A, X. Vĩnh Phương, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa, Việt Nam
- o Số điện thoại: 02583.727236
- o Số fax: 02583.727227
- o Website: nhatrangtex.com
- o Mã cổ phiếu: NTT
- o Quá trình hình thành và phát triển: Công ty Cổ phần Dệt - May Nha Trang được thành lập ngày 27 tháng 4 năm 1979 với tên gọi ban đầu là Nhà Máy Sợi Nha Trang, có dây chuyền kéo sợi đồng bộ hiện đại của Hãng TOYODA (Nhật Bản) gồm 99.864 cọc sợi và 800 rotor.

Từ năm 1989 đến nay, Công ty liên tục đầu tư thay thế mới các thiết bị kéo sợi để nâng cao chất lượng sản phẩm, đồng thời đầu tư mở rộng để tăng năng lực kéo sợi, mở rộng đầu tư sang sản xuất các mặt hàng vải dệt kim, nhuộm và may mặc.

Sau thời gian liên tục phát triển và mở rộng, ngày 14 tháng 5 năm 1992, Nhà Máy Sợi Nha Trang đổi tên thành Công ty Dệt Nha Trang.

Từ tháng 8/2006, công ty chuyển đổi mô hình sở hữu sản xuất theo chủ trương của Nhà nước, đổi tên thành Công ty Cổ phần Dệt - May Nha Trang. Hiện nay, Công ty Cổ phần Dệt - May Nha Trang là một doanh nghiệp Cổ phần, được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3703000219 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 08/08/2006. Từ đó đến nay, Công ty đã thay đổi đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế, cụ thể như sau:

Trang 1 / 25

- o Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ 2 số 3703000219 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 27/09/2007.
- o Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế đăng ký thay đổi lần thứ 3 số 4200237973 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 22/12/2009.
- o Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần thứ 4 số 4200237973 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 11/06/2014.
- o Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần thứ 5 số 4200237973 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 23/03/2018.
- o Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần thứ 6 số 4200237973 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 22/03/2019.
- o Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần thứ 7 số 4200237973 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 03/08/2020.
- o Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần thứ 8 số 4200237973 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 20/10/2020.
- o Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần thứ 9 số 4200237973 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 15/04/2022.

Với kinh nghiệm gần 40 năm sản xuất Sợi và 30 năm sản xuất hàng Dệt Nhuộm May hoàn tất, chúng tôi đã và đang được khách hàng trong nước, các thị trường Hoa Kỳ - Châu Âu - Nhật Bản - Hàn Quốc - Thổ Nhĩ Kỳ - Trung Quốc - Đài Loan - Nga... tín nhiệm, hài lòng, bằng việc đảm bảo chất lượng của Sản phẩm Sợi, Vải và các hàng may mặc; Sự cải tiến không ngừng; Dịch vụ giao hàng uy tín và đảm bảo trách nhiệm xã hội.

Ngày 31/05/2005, Công ty đã được cấp chứng nhận xây dựng thành công hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm theo ISO-9001:2000. Đến nay, hệ thống quản lý chất lượng đang vận hành tích cực.

Ban điều hành Công ty đã có những nỗ lực không ngừng của tập thể cán bộ công nhân viên, Công ty vinh dự nhận được các danh hiệu sau:

- Công ty xây dựng thành công hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm theo ISO-9001:2000 và đã được cấp chứng nhận từ ngày 31 tháng 5 năm 2005. Đến nay, hệ thống quản lý chất lượng đang vận hành tích cực.
- Công ty đạt danh hiệu TOP 500 (VNR500) công ty tư nhân lớn nhất Việt Nam.
- Công ty đạt chứng nhận OEKO-TEX.
- Công ty đạt chứng nhận WRAP.

CHỨNG NHẬN ISO2000

CERTIFICATION



N° QUAL/2005/24822

NHA TRANG TEXTILE COMPANY (NHATEXCO)

DESIGN, PRODUCTION AND SALES (FOR DOMESTIC MARKET AND EXPORT MARKET) OF TEXTILE PRODUCTS AND GARMENTS INCLUDING:

- YARNS SUCH AS COTTON, CVC, P/C, A/C, PE, TR (ENGLISH COUNT NE FROM 7 TO 60)
- FABRICS FOR APPAREL, KNITWEAR AND TOWELLING
- FINISHED GARMENTS SUCH AS SHIRTS, T-SHIRTS, POLO-SHIRTS AND OTHER READY-TO-WEAR ITEMS.

Km 1447 Highway 1A, Vinh Phuong Village NHA TRANG CITY VIET NAM

AFAQ AFNOR INTERNATIONAL certifies that all the arrangements covering the above-mentioned activities and locations established to meet the requirements of the international standard:

AFAQ AFNOR INTERNATIONAL certifie que pour les activités et les sites référencés ci-dessus toutes les dispositions mises en œuvre pour répondre aux exigences requises par la norme internationale :

ISO 9001 : 2000

have been examined and found conform.
ont été examinées et jugées conformes.

2005-05-31

2008-05-30

(année/mois/jour) Il est valable jusqu'au " (il s'agit d'années)

(year/month/day)

On behalf of AAI
Le Représentant de AAI

F. de LAUZON

Chief Executive Officer of AAI SA
Le Président du Directeur de AAI SA

F. NICOLAS

On Behalf of the firm
Le Représentant de l'Entreprise

Mr. NGUYEN DINH HA

Chứng nhận top 500 công ty tư nhân lớn nhất Việt Nam năm 2015



2015

CHỨNG NHẬN

CERTIFICATE

Hạng/ rank: 257

CÔNG TY CP DỆT MAY NHA TRANG
NHA TRANG TEXTILE AND GARMENT JOINT STOCK COMPANY

Nằm trong bảng xếp hạng / Was ranked
500 DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN LỚN NHẤT VIỆT NAM
500 LARGEST VIETNAMESE PRIVATE ENTERPRISE



SỐ... 119.../VNR500-2015

Chứng nhận top 500 công ty tư nhân lớn nhất Việt Nam năm 2016



2016

CHỨNG NHẬN CERTIFICATE

Hạng/ rank: 304

CÔNG TY CP DỆT MAY NHA TRANG
NHA TRANG TEXTILE AND GARMENT JOINT STOCK

Nằm trong bảng xếp hạng / Was ranked
TOP 500 DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN LỚN VIỆT NAM
500 LARGEST VIETNAMESE PRIVATE ENTERPRISE



SỐ ST /VNR500-2016

Chứng nhận top 500 công ty tư nhân lớn nhất Việt Nam năm 2016



2018

CHỨNG NHẬN CERTIFICATE

Hạng/ rank: 440

CÔNG TY CP DỆT MAY NHA TRANG
NHA TRANG TEXTILE & GARMENT JSC

Nằm trong bảng xếp hạng / Was ranked

500 DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN LỚN NHẤT VIỆT NAM
500 LARGEST PRIVATE ENTERPRISES IN VIETNAM



Số: 22/19.../VNR-2018

Chứng nhận OEKO-TEX

CERTIFICATE

The company

Nha Trang Textile & Garment Joint Stock Company
Km 1447, National Road No. 1A, Vinh Phuong Village
Nha Trang City, Khanh Hoa Province, VIETNAM

is granted authorisation according to STANDARD 100 by OEKO-TEX® to use
the STANDARD 100 by OEKO-TEX® mark, based on our test report
20.0.06224



for the following articles:

Knitted fabrics produced from 100 % cotton, cotton/polyester, cotton/spandex, cotton/polyester/spandex, 100 % viscose (rayon), viscose (rayon)/polyester, viscose (rayon)/spandex, viscose (rayon)/polyester/spandex, white, reactive and disperse dyed, silicone softener finished.

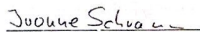
The results of the inspection made according to STANDARD 100 by OEKO-TEX®, Appendix 4, product class I have shown that the above mentioned goods meet the human-ecological requirements of the STANDARD 100 by OEKO-TEX® presently established in Appendix 4 for baby articles.

The certified articles fulfil requirements of Annex XVII of REACH (incl. the use of azo colourants, nickel release, etc.), the American requirement regarding total content of lead in children's articles (CPSIA; with the exception of accessories made from glass) and of the Chinese standard GB 18401:2010 (labelling requirements were not verified).

The holder of the certificate, who has issued a conformity declaration according to ISO 17050-1, is under an obligation to use the STANDARD 100 by OEKO-TEX® mark only in conjunction with products that conform with the sample initially tested. The conformity is verified by audits.

The certificate 20.HVN.06224 is valid until 31.05.2021

Boennigheim, 19.05.2020


Dipl.-Ing. (FH) Ivonne Schramm
Head of Certification Body OEKO-TEX®

OEKO-TEX® Association | Genferstrasse 23 | CH-8602 Zurich



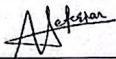
Chứng nhận WRAP

GOLD CERTIFICATE OF COMPLIANCE

Nha Trang Textile & Garment Joint Stock Company

WRAP #: 18543
Certification Period: March 30, 2020 to March 30, 2021
Facility Address: Km 1447, National Road 1A, Vinh Phuong Ward
Nha Trang City, Khanh Hoa Province
Vietnam
Production Processes: Fabric Spinning, Yarns, Cutting, Sewing, Finishing, and Packing
Sample Size: 30
Average Weekly Hours in Periods Reviewed: November 2019: 48 December 2019: 48 January 2020: 48

Please refer to the full audit report for details.



Avedis H. Seferian
President & CEO



Charles C. Masten
Chairman

Subject to the terms and conditions of the WRAP Certification Program and full compliance with the WRAP Production Principles

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

2.1 Ngành nghề kinh doanh: Căn cứ Nghị quyết số 04/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/01/2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ Phần Dệt - May Nha Trang về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, Công ty bổ sung khoản 1 điều 4 Điều lệ tổ chức và hoạt động ban hành ngày 30/06/2021 các ngành nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành nghề	Mã ngành
1	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
2	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410 (Chính)
3	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
4	In ấn (Chi tiết: In trực tiếp lên vải dệt)	1811
5	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
6	Dịch vụ ăn uống khác (Chi tiết: Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ)	5629
7	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú (Chi tiết: Giặt khô, giặt ướt, là... các loại quần áo và hàng dệt, được giặt bằng tay, bằng máy giặt)	9620

Các ngành, nghề kinh doanh của Công ty sau khi bổ sung:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
1.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục) Chi tiết: Sản xuất hàng may mặc	1392
2.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các loại nguyên liệu, phụ liệu phục vụ ngành dệt may	1399
3.	Sản xuất giày, dép	1520
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Môi giới thương mại, ủy thác mua bán hàng hóa, đại lý mua bán ký gửi hàng hóa	4610
5.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công trình công nghiệp, khu công nghiệp, khu đô thị, khu du lịch	4299
6.	Sản xuất sợi Chi tiết: Sản xuất các loại bông, xơ, sợi	1311
7.	Sản xuất vải dệt thoi Chi tiết: Sản xuất các loại vải	1312
8.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
9.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da Chi tiết: Sản xuất máy móc thiết bị, vật tư phụ tùng, bao bì phục vụ ngành dệt may	2826
10.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất hoá chất (trừ hoá chất có tính độc hại mạnh), thuốc nhuộm phục vụ ngành dệt may	2029
11.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép Chi tiết: Mua bán các loại vải, hàng may mặc, giày dép	4641
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán máy móc thiết bị, vật tư phụ tùng, bao bì phục vụ ngành dệt may	4659
13.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán hoá chất (trừ hoá chất có tính độc hại mạnh), thuốc nhuộm phục vụ ngành dệt may; Mua bán các loại bông, xơ, sợi, nguyên liệu, phụ liệu phục vụ ngành dệt may	4669
14.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh nhà và trung tâm thương mại. Cho thuê nhà văn phòng, nhà xưởng, kho bãi	6810

15.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa máy móc thiết bị nhà xưởng	3320
16.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
17.	Thoát nước và xử lý nước thải Chi tiết: Xử lý chất thải lỏng công nghiệp, nước thải sinh hoạt	3700
18.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ du lịch, khách sạn, khu du lịch	5510
19.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng	5610
20.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Kinh doanh xăng dầu, chất đốt	4661
21.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh vật liệu xây dựng	4663
22.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
23.	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410 (Chính)
24.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
25.	In ấn (Chi tiết: In trực tiếp lên vải dệt)	1811
26.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
27.	Dịch vụ ăn uống khác (Chi tiết: Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ)	5629
28.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú (Chi tiết: Giặt khô, giặt ướt, là... các loại quần áo và hàng dệt, được giặt bằng tay, bằng máy giặt)	9620

2.2 Địa bàn kinh doanh:

• **HỆ THỐNG PHÂN PHỐI THỊ TRƯỜNG NỘI ĐỊA**

Tại Miền Trung

- ◆ Trụ sở chính Công ty CP Dệt - May Nha Trang
- Địa chỉ: Km 1447 QL1A, X. Vĩnh Phương, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa.
- Điện thoại: 02583.727.236 - Fax: 02583.727.227
- ◆ Chi nhánh tại Khánh Hòa
- Địa chỉ: 12 Nguyễn Gia Thiều, P. Vạn Thạnh, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa
- Điện thoại: 0258.3824.554 - Fax: 0258.3824.554

Tại Miền Nam

♦ Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh:

- Địa chỉ: Số 54 Tôn Thất Tùng, P. Bến Thành, Q. 1 – TP. Hồ Chí Minh

- Điện thoại: 02838.396.780 Fax: 02838.356.835

• **HỆ THỐNG PHÂN PHỐI THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU**

- Xuất khẩu Sợi: Hàn Quốc, Malaysia, Thổ Nhĩ Kỳ, Đài Loan, Trung Quốc...

- Xuất khẩu hàng may mặc: Mỹ, Châu Âu (Anh, Pháp, Bỉ), Đài Loan, Hàn Quốc..

3 Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.2 Mô hình quản trị :

- Hội đồng quản trị : Đứng đầu là chủ tịch HĐQT, có quyền và có nghĩa vụ quản lý, chỉ đạo thực hiện các hoạt động của công ty với vị trí là nhóm thay mặt và vì lợi ích của toàn bộ cổ đông có quyền biểu quyết của công ty. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp và Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHCĐ quy định.

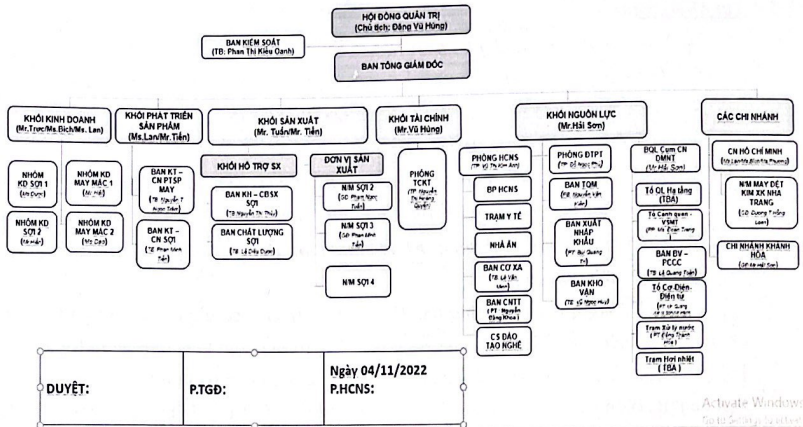
- Ban kiểm soát: là cơ quan do ĐHCĐ bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

- Chủ tịch hội đồng quản trị: là người đại diện Công ty trong việc điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh. Chủ tịch hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trước HĐQT và pháp luật về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

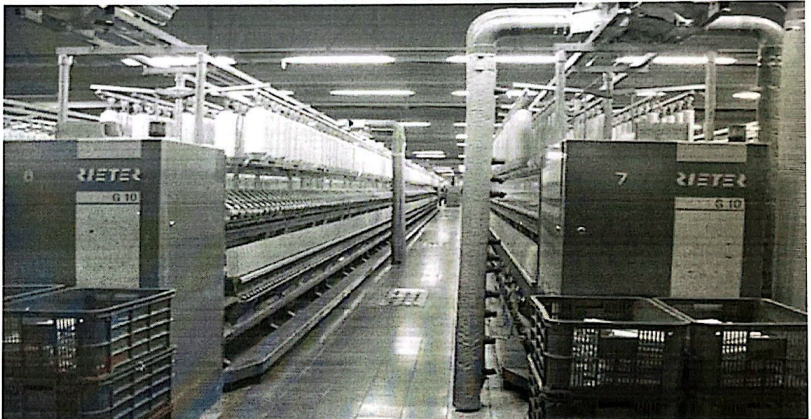
- Phó Tổng giám đốc, Giám đốc điều hành: là những người giúp việc cho Chủ tịch hội đồng quản trị điều hành mọi hoạt động của Công ty trong các lĩnh vực theo sự phân công và ủy quyền Chủ tịch hội đồng quản trị, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch hội đồng quản trị và pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.

- Các phòng ban chức năng: Các phòng ban chức năng chịu trách nhiệm thực hiện và tham mưu cho Tổng giám đốc các công việc thuộc phạm vi chức năng của mình, đồng thời phối hợp với các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện mục tiêu và chiến lược chung của Công ty.

3.3 Cơ cấu bộ máy quản lý: Công ty CP Dệt – May Nha Trang có trụ sở chính tại Km1447 Quốc lộ 1A, X. Vĩnh Phương, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa có các phòng ban chức năng sau :



- Và các đơn vị trực thuộc gồm :



NHÀ MÁY SỢI 2

- Thiết bị chính: Dây chuyền TOYODA (Nhật Bản) với 42,408 cọc sợi
- Dây chuyền Zinser (Đức) và TOYOTA (Nhật bản) với 16,224 cọc sợi.
- Sản lượng : Hơn 6,766 tấn sợi/năm bao gồm các mặt hàng sợi cotton Chải kỹ, CVC, P/C, CVC... có chi số từ Ne16/1 đến Ne60/1



NHÀ MÁY SỢI 3

- Thiết bị chính: Dây chuyền TOYOTA (Nhật Bản) và JINGWEI (Trung Quốc) với 52,992 cọc sợi
- Sản lượng: Hơn 6,102 tấn sợi/năm bao gồm các mặt hàng sợi PE, P/C, CVC, CVCM, CM ... có chỉ số từ Ne 16/1 đến Ne 60/1.
- Máy Xe nổi cọc (hãng Toyoda – Nhật Bản) với 7,280 cọc sợi - Sản lượng hơn 880 tấn/năm



NHÀ MÁY MAY

với năng lực 30 chuyền may

- Sản phẩm chủ yếu là áo thun T-shirt, Polo Shirt, Bộ đồ thể thao Nam Nữ, quần áo các loại...

Sản lượng sản xuất của Nhà máy: 9 đến 10 triệu sản phẩm/năm

CHI NHÁNH KHÁNH HÒA

Cửa hàng trung tâm Centex – Công ty CP Dệt May Nha Trang

Trụ sở chính: 12 Nguyễn Gia Thiều – Nha Trang – Khánh Hòa

Điện thoại cửa hàng: 0258.3824.554. Fax: 0258.3824.554

Điện thoại khách sạn: 0258.3823.458

BỘ PHẬN CƠ ĐIỆN PHỤ TRỢ

Có tổ Cơ khí, tổ Điện và tổ Nước - Lạnh

3.3 Các công ty con, công ty liên kết:

Các công ty liên kết

- Tổng Công ty cổ phần Phong Phú
- Công ty cổ phần Quốc tế Phong Phú
- Công ty cổ phần Vinatex Quốc tế
- Chi nhánh Đà Nẵng – Công ty cổ phần Quốc tế Phong Phú
- Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh – Công ty cổ phần Vinatex Quốc tế

4 Định hướng phát triển:

Công ty Cổ phần Dệt - May Nha Trang đang tập trung phát triển sản phẩm Sợi, Vải, May mặc... hướng đến phát triển thành Trung tâm Dệt may Miền Trung.

4.2 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Tận dụng và phát huy tối đa ưu thế của một doanh nghiệp sản xuất khép kín từ sợi đến dệt nhuộm may có qui mô lớn và bề dày kinh nghiệm để đón đầu và khai thác tốt thế mạnh khi các FTA phát huy hiệu quả và Hiệp định CPTPP, EVFTA được ký kết.

- Tạo được sự phát triển mạnh mẽ trong sản xuất kinh doanh theo hướng mở rộng và ngày càng chuyên nghiệp hóa để trở thành một doanh nghiệp sản xuất sợi, dệt, nhuộm, may hàng đầu của Miền Trung.

4.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Đầu tư phát triển Công ty theo hướng chuyên môn hóa, từng bước hiện đại, đảm bảo tăng trưởng ổn định và bền vững.

- Nâng cao thu nhập, đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

- Nâng cao hiệu quả, bảo đảm sự phát triển bền vững của doanh nghiệp, tăng cường năng lực cạnh tranh.

4.3 Các mục tiêu đối với môi trường xã hội và cộng đồng của Công ty: Công ty CP Dệt – May Nha Trang luôn phấn đấu trở thành doanh nghiệp tiêu biểu về thực hiện trách nhiệm xã hội trong ngành Dệt May nói chung và tỉnh nhà nói riêng. Đảm bảo các hoạt động sản xuất tuân thủ đúng quy định pháp luật về môi trường; chăm lo tốt nhất đời sống và các chế độ phúc lợi cho người lao động.

5 Các rủi ro:

Lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty CP Dệt – May Nha Trang là sản xuất sợi, vải, hàng may mặc nên chịu sự tác động chung của nền kinh tế Việt Nam nói riêng và tình hình biến động kinh tế thế giới nói chung. Trong đó tình hình biến động lãi suất, tỷ giá, giá cả nguyên vật liệu do nguồn cung trong nước không đáp ứng đủ, cũng như yêu cầu của khách

hàng về chất lượng, hầu hết nguyên liệu đầu vào phục vụ cho nhu cầu sản xuất phải nhập khẩu nên tỷ giá biến động cũng ảnh hưởng không nhỏ đến giá cả nguyên liệu đầu vào.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Giai đoạn 6 tháng đầu năm 2022, thị trường thế giới tiếp nối đà phục hồi năm 2021, các nước áp dụng trạng thái bình thường mới để khôi phục kinh tế, nhu cầu mua hàng và giá cả tăng mạnh, giá nguyên liệu có xu hướng tăng cũng làm cho giá sợi tiếp tục tăng. Nắm bắt được những chuyển biến tích cực trên, Công ty khẩn trương huy động nội lực, hiệu quả sử dụng máy móc thiết bị, năng suất lao động, phát triển thêm sản phẩm mới, chú trọng quản trị sản xuất, đảm bảo chất lượng sản phẩm ngay từ khâu nguyên liệu đầu vào đến khi giao hàng, giữ vững và nâng cao uy tín của Công ty. Tuy nhiên, giai đoạn 6 tháng cuối năm 2022, tình hình xuất nhập khẩu ngành dệt may chững lại do chịu ảnh hưởng trực tiếp từ lạm phát, cuộc xung đột giữa Nga và Ukraine, chính sách “Zero COVID” của Trung Quốc khi Việt Nam đang nhập khẩu trên 40% nguyên phụ liệu từ thị trường này cùng những yêu cầu khắt khe từ phía các quốc gia nhập khẩu về cam kết phát triển bền vững, chống biến đổi khí hậu...

Việc mở rộng các nhà cung cấp nguyên nhiên vật liệu, vận chuyển, tạo thể chủ động hơn về nguồn nguyên liệu, thỏa thuận lại giá cả, điều chỉnh thời hạn thanh toán; tập trung thu hồi công nợ, nâng cao hiệu quả sử dụng dòng tiền của Công ty.

Nên tuy so với kế hoạch, chỉ tiêu về Doanh thu chưa đạt như mong đợi, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	NQ. ĐHĐCĐ	Thực hiện	%TH so với NQ
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	770	757	98
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5	1,7	34
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5	1,5	30

(Nguồn: Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2022 của Công ty CP Dệt – May Nha Trang)

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành và những thay đổi trong ban điều hành:

+ Hội đồng quản trị:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Đặng Vũ Hùng	Chủ tịch	18/02/2020	
Ông Võ Đình Hùng	Ủy viên	26/04/2019	29/04/2022
Ông Trần Hoàng Thảo	Ủy viên	18/02/2020	
Bà Nguyễn Thị Hồng Phương	Ủy viên	27/06/2020	
Ông Nguyễn Chí Trực	Ủy viên	27/06/2020	
Ông Phan Minh Tiến	Ủy viên	29/04/2022	

+ Ban Kiểm soát:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Phan Thị Kiều Oanh	Trưởng ban	18/02/2020	
Bà Mai Thị Tinh	Ủy viên	26/04/2019	
Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân	Ủy viên	26/04/2019	

+ Ban Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Võ Đình Hùng	Phó Tổng giám đốc	01/08/2020	15/07/2022
Bà Đặng Thị Ngọc Bích	Phó Tổng giám đốc	25/09/2019	
Bà Phạm Thị Hương Lan	Phó Tổng giám đốc	04/08/2020	
Ông Nguyễn Chí Trực	Phó Tổng giám đốc	01/08/2020	
Ông Nguyễn Hải Sơn	Phó Tổng giám đốc	24/02/2021	
Ông Phạm Ngọc Tuấn	Giám đốc điều hành	04/01/2021	
Ông Phan Minh Tiến	Giám đốc điều hành	18/03/2019	

+ Kế toán trưởng:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Nguyễn Thị Hoàng Quyên	Kế toán trưởng	01/05/2020	

- *Số lượng cán bộ, nhân viên:* Đến ngày 31/12/2022, tổng số nhân viên của Công ty là 1.083 người.

- *Các thay đổi trong chính sách đối với người lao động:* Không có

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**a. Các khoản đầu tư lớn:**

Trong năm qua Công ty đã tập trung các phương án chuyên sâu cải tiến, nâng cấp thiết bị nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất chú trọng chất lượng sản phẩm.

Với những khoản đầu tư trên, Công ty hy vọng sẽ nâng cao chất lượng sản phẩm, thúc đẩy doanh thu và lợi nhuận của Công ty trong những năm tiếp theo, tạo ra nhiều việc làm cho lao động địa phương.

b. Các công ty liên quan:

- Tổng công ty cổ phần Phong phú: Cổ đông lớn, nắm giữ 23,89% vốn điều lệ, tương ứng 5.614.375 cổ phần.

- Công ty cổ phần Quốc tế Phong Phú: Cổ đông lớn, nắm giữ 19,31% vốn điều lệ, tương ứng 4.538.132 cổ phần.

- Công ty cổ phần Vinatex Quốc tế: Cổ đông lớn, nắm giữ 40,36% vốn điều lệ, tương ứng 9.484.500 cổ phần.

(Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán NTT chốt tại ngày 04/04/2022 do VSD cung cấp)

4. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2021	% tăng, giảm
Tổng tài sản	tỷ đồng	951,06	762,59	25
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	tỷ đồng	751,32	635,92	18
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	tỷ đồng	9,53	(0,50)	(2.006)
Lợi nhuận khác	tỷ đồng	(7,84)	2,78	(382)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	tỷ đồng	1,69	2,28	(26)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	tỷ đồng	1,50	2,08	(28)

(Nguồn: Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2022 của Công ty CP Dệt – May Nha Trang)

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2021
1. Chỉ số khả năng thanh toán			
+ Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	lần	0,97	0,89
+ Khả năng thanh toán nhanh	lần	,36	0,33
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Nợ/Tổng tài sản	lần	0,83	0,81
+ Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	4,44	5,16
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	lần	2,02	2,38
+ Vòng quay tổng tài sản	lần	0,88	0,90
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	lần	0,002	0,003
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	lần	0,01	0,02
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	lần	0,002	0,003
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	lần	0,01	0,001

(Nguồn: Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2022 của Công ty CP Dệt – May Nha Trang)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 23.500.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 23.500.000 cổ phần
- Loại cổ phần: Phổ thông

5.2 Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn: 19.637.007 cổ phần (tương đương 83,56%)
- Cổ đông nắm giữ dưới 5% cổ phiếu: 3.862.993 cổ phần (tương đương 16,44%)

Trong đó:

- Cổ đông là tổ chức : 21.443.103 cổ phần (tương đương 91,25%)
- Cổ đông là cá nhân : 2.056.897 cổ phần (tương đương 8,75%)

(Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán NTT chốt tại ngày 04/04/2022 do VSD cung cấp)

5.3 Tình hình thay đổi Vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

5.5 Các chứng khoán khác: Không có.

6 Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.2 Tác động lên môi trường:

Tổng khí thải nhà kính trực tiếp và gián tiếp: Không

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính:

6.3 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: 562.145.769.636 đồng

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức:

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Với đặt thù sản xuất, năm 2022 Công ty sử dụng chính là nguồn năng lượng điện. Ngoài ra, Công ty còn sử dụng hơi và nhiệt.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này:

Công ty kêu gọi CBCNV tiết kiệm chi phí sản xuất, sử dụng điện hợp lý đặc biệt là vào các giờ cao điểm, vận hành hệ thống điều không hợp lý.

6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Để đảm bảo lượng nước tiêu thụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và sinh hoạt, Công ty ký hợp đồng cấp nước sạch với Công ty CP Cấp thoát nước Khánh Hòa. Ngoài ra, công ty còn vận hành hệ thống xử lý nước sạch để phục vụ sản xuất và hệ thống xử lý nước thải để xử lý nước từ sản xuất để bảo đảm vệ sinh môi trường.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Trong quá trình hoạt động, Công ty luôn thực hiện nghiêm chỉnh Luật bảo vệ môi trường, áp dụng các biện pháp bảo vệ môi trường đã đề ra trong các báo cáo đánh giá tác động

môi trường, hoàn chỉnh hệ thống xử lý nước thải, chất lượng nước đạt tiêu chuẩn loại A, không gây ô nhiễm và không làm ảnh hưởng xấu tới chất lượng môi trường cho khu vực.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

Luôn xác định con người là yếu tố quan trọng đối với sự phát triển của Công ty, Ban lãnh đạo Công ty luôn chăm lo đến đời sống của người lao động. Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động theo Luật quy định cùng với các chế độ phúc lợi khác như:

- Thường các dịp lễ, Tết, lương tháng 13.
 - Chăm lo bữa ăn giữa ca cho người lao động.
 - Bồi dưỡng đối với người lao động làm việc trong điều kiện độc hại, nặng nhọc.
 - Khám sức khỏe định kỳ, sức khỏe, sinh hoạt cho người lao động thực hiện ba tại chỗ;
- Tạo điều kiện để lao động F0 cách ly, chăm sóc sức khỏe tại nhà/nơi cách ly đúng quy định.
- Cấp đồng phục và bảo hộ lao động.
 - Trợ cấp cho người lao động có hoàn cảnh khó khăn, phụ cấp hiếu, hi, hỗ trợ tiền nuôi con nhỏ, xe đưa đón người lao động, tặng quà cho người lao động nghỉ hưu....

Ngoài ra, Công ty cũng tạo điều kiện cho người lao động tham gia các hoạt động văn thể mỹ và các hoạt động tinh thần khác do Công đoàn, đoàn thanh niên tổ chức.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng:

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết hoạt động sản xuất kinh doanh 2022:

Tình hình sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp dệt may 7 tháng đầu năm 2022 có thể nói khá thuận lợi. Đơn hàng dồi dào, lực lượng lao động dần ổn định sau khi Việt Nam triển khai tiêm vaccine thần tốc và chuyển sang trạng thái bình thường mới, thích ứng linh hoạt với dịch COVID-19. Toàn ngành dệt may đã đạt được kết quả khả quan, tình hình sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp dệt may 7 tháng đầu năm 2022 có thể nói khá thuận lợi. Tuy nhiên, ngành dệt may cũng dự báo, những tháng cuối năm 2022, toàn ngành sẽ gặp nhiều khó khăn và thách thức lớn. Trung Quốc, Nhật Bản, Đài Loan (Trung Quốc) ... vẫn đang áp dụng các biện pháp nghiêm ngặt chống dịch và ảnh hưởng không nhỏ đến chuỗi cung ứng nguyên, phụ liệu và tiêu thụ sản phẩm.

Bên cạnh đó, kinh tế khó khăn và tỷ lệ lạm phát tăng cao tại các thị trường tiêu thụ dệt may lớn như Mỹ, châu Âu... làm cho sức mua các mặt hàng tiêu dùng, trong đó có hàng dệt may, giảm đáng kể, ảnh hưởng đến đơn hàng và đơn giá của các doanh nghiệp dệt may từ nay đến cuối năm 2022, nhiều doanh nghiệp rơi vào tình trạng thiếu đơn hàng. Căng thẳng Nga-

Ukraine vẫn đang diễn biến phức tạp, chưa có hồi kết ảnh hưởng đến một số thị trường của dệt may Việt Nam như tại Nga, Ukraine và các nước khác trong khu vực.

Thêm vào đó, doanh nghiệp dệt may phải chịu chi phí tăng tới 20-25% do giá nguyên, nhiên, phụ liệu từ đầu năm đến nay đã tăng rất nhanh. Cụ thể, giá dầu thô, giá xăng trong nước và thế giới biến động ở mức cao; chi phí vận tải cao gấp 3 lần so với bình quân 5 năm trở lại đây...

Từ đầu năm đến nay, đồng nội tệ của nhiều quốc gia trong khu vực mất giá khá lớn so với USD, ví dụ nhân dân tệ mất giá 5,3%; won Hàn Quốc 4,7%; Đài tệ 6%; bath Thái 3,4% và yen Nhật gần 16%, trong khi VND chỉ mất giá 1,8% gây bất lợi cho các doanh nghiệp xuất khẩu.

Không những vậy, tuyển lao động mới cũng gặp khó khăn và tăng chi phí đào tạo, năng suất của lao động mới tuyển thấp làm cho doanh nghiệp càng thêm khó khăn. Trước những khó khăn, thách thức này, ngành dệt may Việt Nam đã vừa nỗ lực tự chủ xử lý các tình huống trở ngại, để các điểm nghẽn, khó khăn của ngành được khai thông.

Công ty Cổ phần Dệt – May Nha Trang với sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của lãnh đạo Công ty, sự quyết tâm nỗ lực của toàn thể CBCNV đã hoàn thành một số chỉ tiêu nhất định do Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đề ra. Cụ thể như sau:

ST T	Chi tiêu	ĐVT	NQ. ĐHĐCĐ	Thực hiện	%TH so với NQ
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	770	747	97
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5	1,7	34
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5	1,5	30

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2022 của Công ty CP Dệt – May Nha Trang)

2 Tình hình tài chính:

2.1 Tình hình tài sản:

Tại ngày 31/12/2022, giá trị tổng tài sản của Công ty đạt 951 tỷ đồng, tăng 25% so với đầu năm 2022. Tổng giá trị hàng tồn kho đến 31/12/2022 là 387 tỷ đồng, chiếm 41% trên tổng tài sản, tăng 32% so với đầu năm 2022, tương ứng mức tăng là 93 tỷ đồng so với đầu năm 2022

2.2 Tình hình nợ phải trả:

Tại ngày 31/12/2022, giá trị tổng nợ phải trả của Công ty đạt 776 tỷ đồng, tăng 22% so với đầu năm 2022. Trong đó, nợ ngắn hạn tăng 109 tỷ đồng, nợ dài hạn tăng 29 tỷ đồng.

Vốn chủ sở hữu là 175 tỷ đồng, tăng 51 tỷ so với năm trước.

3. Những thay đổi trong cơ cấu tổ chức:

Trong năm, Công ty tiếp tục công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, cán bộ chủ chốt đảm bảo yêu cầu phát triển trong thời gian tới của Công ty. Ban lãnh đạo chú trọng sắp xếp bố trí lại lao động theo hướng chuyên môn hóa, linh động, tinh gọn, hiệu quả, đúng người, đúng việc. Tổ chức tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu của đơn vị.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

4.1. Về công tác quản trị điều hành:

- rà soát, đánh giá để tinh giản lao động toàn bộ các đơn vị trong Công ty.
- Thực hiện triệt để, đồng bộ các giải pháp để tăng năng suất lao động toàn Công ty, nghiên cứu giải pháp giảm tỷ lệ lao động thối việc tại các nhà máy, tăng năng suất lao động.
- Chú trọng chất lượng, đặt nhu cầu của khách hàng lên hàng đầu.
- Thực hiện công tác tiết kiệm một cách triệt để nhằm giảm tối đa chi phí trong quá trình sản xuất.

4.2 Về công tác thị trường:

- Đối với thị trường Sợi: Công ty tiếp tục duy trì chiến lược tập trung thị trường xuất khẩu nhưng vẫn xem trọng việc mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước để tiết giảm chi phí ngoài sản xuất, nhất là trong thời điểm chi phí vận chuyển xuất nhập khẩu tăng cao.

- Đối với thị trường May: Tăng cường các giải pháp để tăng hiệu quả sản xuất, hướng đến các đơn hàng xuất khẩu, đặc biệt các đơn hàng FOB; dần đưa hệ thống may nhanh chóng ổn định đáp ứng kịp thời các đơn hàng cả về chất lượng và thời gian.

4.3 Về công tác nhân sự, đào tạo, tiền lương:

- Lựa chọn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ bổ sung thêm cho các vị trí cán bộ chủ chốt kế cận của Công ty và các đơn vị, nhà máy.

- Tổ chức đào tạo học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp; thúc đẩy tinh thần học tập, trau dồi kỹ năng nghề nghiệp cho cán bộ công nhân viên và người lao động.

4.4 Về công tác tài chính:

- Công tác quản lý tài chính, quản trị dòng tiền từ khâu mua nguyên phụ liệu, tổ chức sản xuất đến khâu tiêu thụ, rút ngắn thời gian thu tiền.

- Có kế hoạch vay, sử dụng vốn hiệu quả, củng cố và nâng cao năng lực tài chính của Công ty.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Nội dung ý kiến lưu ý của kiểm toán:

Mặc dù không đưa ra ý kiến ngoại trừ, chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến thuyết minh 9.2 trong thuyết minh Báo cáo tài chính về giả định hoạt động liên tục của Công ty. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, khoản nợ ngắn hạn (Mã số 310) lớn hơn tài sản ngắn hạn (Mã số 100) của Công ty là 19.086.840.286 VND (tại ngày 01 tháng 01 năm 2022 là 55.367.644.980

VND). Những điều kiện này cho thấy có sự tồn tại của các yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể gây ra sự nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

Ý kiến giải trình của Công ty:

Trước chênh lệch trên giữa nợ ngắn hạn và tài sản ngắn hạn, Công ty đang làm việc với các ngân hàng để điều chỉnh lại kế hoạch trả nợ nhằm đảm bảo khả năng thanh toán và duy trì hoạt động của Công ty. Đồng thời, kiểm soát chặt công nợ phải trả người bán và công nợ phải thu khách hàng để tránh bị chiếm dụng vốn, cải thiện tình hình tài chính của Công ty.

Tại 31/12/2022, khoản chênh lệch này đã giảm đáng kể so với đầu năm (giảm hơn 36 tỷ) đã phần nào cho thấy năng lực tài chính của Công ty đã tốt hơn.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

V. Quản trị Công ty:

1. Hội đồng quản trị:

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên Hội đồng quản trị	Tỷ lệ sở hữu (%)	Chức vụ	Chức danh tại các doanh nghiệp khác
1	Ông Đặng Vũ Hùng	-	Chủ tịch	Tổng giám đốc kiêm thành viên HĐQT Tập đoàn Dệt may Việt Nam, phó chủ tịch HĐQT Tổng công ty May 10, Chủ tịch hội đồng thành viên Công ty TNHH Tổng Công ty Dệt may Miền Bắc, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Quốc tế Phong Phú và Công ty cổ phần Vinatex Quốc tế.
2	Ông Võ Đình Hùng	0,18	Ủy viên	Giám đốc điều hành Tổng công ty CP Phong Phú
3	Ông Trần Hoàng Thảo	-	Ủy viên	Giám đốc sản xuất Tổng công ty CP Phong Phú, Giám đốc Công ty TNHH Sản xuất thương mại Vĩnh Phương
4	Bà Nguyễn Thị Hồng Phương	-	Ủy viên	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Quốc tế Phong Phú
5	Ông Nguyễn Chí Trực	-	Ủy viên	Trợ lý Tổng giám đốc Công ty cổ phần Quốc tế Phong Phú, Giám đốc Công ty TNHH MTV Dệt Vải Vinatex Quốc tế, Tổng giám đốc Công Ty TNHH Dệt May Vinatex Quốc Tế Toms

1.2 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quy định, tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự
1	Ông Đặng Vũ Hùng	Chủ tịch	18/02/2020	6	100	-
2	Ông Võ Đình Hùng	Ủy viên	26/04/2019	4	100	Miễn nhiệm từ 29/04/2022
3	Ông Trần Hoàng Thảo	Ủy viên	18/02/2020	6	100	-
4	Bà Nguyễn Thị Hồng Phương	Ủy viên	27/06/2020	6	100	-
5	Ông Nguyễn Chí Trực	Ủy viên	27/06/2020	6	100	-
6	Ông Phan Minh Tiến	Ủy viên	29/04/2022	2	100	Bổ nhiệm từ 29/04/2022

- Các nghị quyết /quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số nghị quyết/ quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	24/NQ.HĐQT	01/03/2022	Nghị quyết HĐQT về thời gian chào bán cổ phiếu riêng lẻ	100%
2	31/NQ.DMNT	07/03/2022	Nghị quyết HĐQT về gia hạn thời gian chào bán cổ phiếu riêng lẻ	100%
3	41/NQ-HĐQT	15/03/2022	Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022	100%
4	68/NQ-HĐQT	27/04/2022	Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc đề cử ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2022-2026.	100%
5	72/NQ-HĐQT	29/04/2022	Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc đề cử chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2022-2026.	100%
6	109/NQ-HĐQT	24/06/2022	Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án sử dụng vốn chi tiết sau phát hành cổ phiếu riêng lẻ.	100%

1.4 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không tham gia điều hành:

1.5 Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có

1.6 Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

2. Ban Kiểm soát:

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự
1	Bà Phan Thị Kiều Oanh	Trưởng ban	18/02/2020	3	100	
2	Bà Mai Thị Tinh	Ủy viên	26/04/2019	3	100	
3	Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân	Ủy viên	26/04/2019	3	100	

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát:

BKS thực hiện hoạt động giám sát đối với HĐQT và Ban điều hành Công ty theo điều lệ của Công ty, dưới một hoặc nhiều cách thức khác nhau:

- Thông qua trao đổi, thảo luận giữa BKS với Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.

- Thông qua các báo cáo định kỳ, báo cáo theo yêu cầu chi tiết, đầy đủ và kịp thời của Công ty về tình hình tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của sổ sách kế toán và các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi trình HĐQT.

Ngoài ra, khi phát sinh các vấn đề bất thường liên quan đến hoạt động của Công ty, BKS báo cáo ngay cho Hội đồng quản trị để Hội đồng quản trị nắm rõ tình hình và có ý kiến chỉ đạo kịp thời.

BKS cũng đóng góp những ý kiến độc lập để đảm bảo các quyết định là tối ưu trong việc duy trì quyền và lợi ích của cổ đông và các bên liên quan.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban Kiểm soát:

a. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

- Tiền lương, tiền thưởng của Ban Giám đốc và Kế toán trưởng: 3.003.855.187 đồng.
- Thù lao và tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: 660.000.000 đồng.

b. Giao dịch cổ phiếu của Cổ đông nội bộ:

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	

d. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về quản trị công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH :

1. Ý kiến của kiểm toán viên :

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty CP Dệt – May Nhà Trang tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán: Có báo cáo chi tiết đính kèm đồng thời được công bố tại địa chỉ: <http://nhatrangtex.com/quan-he-co-dong-420dacd.html>

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐẶNG VŨ HÙNG